

Bản án số: 616/2023/HS-PT

Ngày: 21 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán:

ông Đặng Kim Nhân

ông Trần Đ Kiên

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đ Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần: trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 602/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Công T về tội “Giết người”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2023/QĐXXPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

1. Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T (tên gọi khác: Bé T), sinh năm 1989 tại tỉnh Khánh Hoà; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn N, xã N1, thị xã N2, tỉnh Khánh Hoà; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: thợ sửa xe máy; con ông Nguyễn Công Tiên và con bà Huỳnh Thị Ngọc Diễm; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 25/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã N2 xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng từ ngày tuyên án.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/4/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công T: Luật sư Đoàn Trung D – Công ty Luật TNHH T1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/12/2019, do mâu thuẫn trong việc thương lượng trả nợ. Lê Trường Đ và Phạm Lý H1 hẹn nhau đến ngã 3 Quốc lộ 1 giao với đường xuống Dốc L2, N2, Khánh Hòa để đánh nhau. Sau đó, H1 nói cho cả nhóm đang ngồi nhậu tại nhà H1 gồm: Ngô Đình L1, Đỗ Văn H2, Đỗ Ngọc T2, Nguyễn Công T, Trần Văn D1, Huỳnh Ngọc Th, Huỳnh Ngọc Nh, Hồ Văn Đ, Nguyễn An B về việc hẹn Lê Trường Đ đánh nhau và rủ cả nhóm đi đánh nhóm Lê Trường Đ. Cả nhóm đồng ý và vào nhà H1 lấy hung khí. L1 cầm 01 dao tự tạo chở D1 cầm 01 dao tự tạo; Th cầm 01 cây chĩa; T2 chở Đ cầm 01 cây gậy; Nhật chở B cầm 01 cây chĩa; H2 cầm 01 dao tự tạo; H1 chở T cầm 01 cây gậy. Cả nhóm của H1 đến ngã 3 Quốc lộ 1 giao với đường xuống Dốc L2 tìm đánh Lê Trường Đ.

Sau khi hẹn với H1 thì Lê Trường Đ nói Lê Ngọc L3, Lê Ngọc D1, Nguyễn Văn Long đi gặp H1 để thương lượng trả nợ và điều khiển xe mô tô đi.

Lê Trường Đ đến nơi hẹn thì bị L1, D1, Th đuổi đánh nên Lê Trường Đ bỏ xe lại, chạy thoát. Lúc này, Lê Ngọc L3, Lê Ngọc D1, Nguyễn Văn Long điều khiển xe máy tìm Đ. Khi đến khu vực ruộng lúa đoạn ngã 4 Huyndai giao với đường xuống Dốc L2, xe D1 chở Long gặp xe T2 chở Đ. T2 và Đ cho rằng D1 và Long là người trong nhóm Lê Trường Đ nên T2, Đ đánh D1, Long. Long và D1 giật được cây đánh lại, T2 bị rơi xuống ruộng còn Đ bỏ chạy. L1, D1, Th, H1, T, Nh, B, H2 chạy đến thì gặp Đ, cả nhóm cầm hung khí xông đến đuổi đánh L3, D1, Long. L3, D1, Long chạy vào khu vực trước Cửa hàng xăng dầu Dầu khí xanh thuộc tổ dân phố HT, N1, N2, Khánh Hòa thì D1, Long chạy thoát. Còn L3 bị L1 cầm 01 dao tự tạo, H2 cầm 01 dao tự tạo, Th cầm 01 cây chĩa, B cầm 01 cây chĩa chém, đâm nhiều nhát vào người L3, làm L3 ngã gục bất tỉnh. H1 cầm cây tuýp sắt đập vào phần nhựa đuôi xe mô tô, phần gương và khung bao biển số xe mô tô BKS 79N2-794.00 của L3. Sau đó, cả nhóm bỏ đi. L3 được D1 chở đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 24/12/2019 L3 xuất viện.

Tại Bản giám định pháp y về thương tích số 21/TgT ngày 16/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận thương tích của Lê Ngọc L3 là 43%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1997/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Khánh Hòa xác định giá trị thiệt hại của xe Winner X BKS 79N2-794.00 là 4.228.000 đồng. Giá trị thiệt hại phần nhựa đuôi xe, phần gương và khung bao biển số xe do Phạm Lý H1 gây ra là 434.666 đồng. Hành vi của Phạm Lý H1 có dấu hiệu của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa chuyển hồ sơ đến Công an thị xã N2 để điều tra theo thẩm quyền.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/4/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2023 bị cáo Nguyễn Công T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: hành vi của tôi không đúng với nội dung bản án sơ thẩm. Tôi không tham gia đánh, không chứng kiến nhóm đánh gây thương tích cho bị hại. Tôi ngày 14/12/2019 tôi có tham gia và nhờ bạn ghé qua nhà lấy hung khí. Khi tôi đến điểm hẹn chờ thì không thấy ai. Tôi di chuyển đi tìm thì một số người trong nhóm quay về và tôi thấy có người bị thương nằm trên ghế đá.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Công T trình bày giữ nguyên kháng cáo và từ chối Luật sư bào chữa cho mình. Bị cáo tự bào chữa tranh tụng..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T là trong thời hạn luật định. Bị cáo từ chối Luật sư bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Công T về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Năm 2017 Tòa án nhân dân thị xã N2 xét xử bị cáo T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và bị cáo chưa được xoá án tích, lần phạm tội này bị coi là tái phạm. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm 06 tháng tù là thoả đáng. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo trình bày tranh tụng: mong Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo bị oan, không tham gia. Khi bị cáo tới thì nhóm đã đi về hết. Việc bị cáo lên cơ quan điều tra là để làm sáng tỏ vụ việc. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Kiểm sát viên tranh tụng: Bị cáo chưa được xoá án tích do vậy lần phạm tội này là tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi bị cáo Phạm Lý H1 rủ đi đánh nhau thì bị cáo T đồng ý. Trực tiếp H1 chở T cầm 01 cây gậy đi đánh nhau. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là không oan.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 28/9/2023 bị cáo Nguyễn Công T kháng cáo đề nghị xem xét hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn luật định. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Công T từ chối Luật sư bào chữa cho mình và tự bào chữa. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Công T trình bày: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Giết người*” là không đúng tội danh. Có chăng bị cáo phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” hoặc tội “*Chuẩn bị hung khí để đánh nhau*”.

Xét cả quá trình tố tụng từ điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phúc thẩm và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Ngày 14/12/2019, Nguyễn Công T đồng ý tham gia cùng với Phạm Lý H1 và cả nhóm đi đánh nhau với nhóm Lê Trường Đ tại ngã 3 Quốc lộ 1 giao với đường xuống Dốc L2, N2, Khánh Hòa. Khi đi đánh nhau, chính bị cáo H1 trực tiếp chở bị cáo T cầm 01 cây gậy để tham gia. Khi gặp nhóm của Đ thì nhóm của H1, T dùng nhiều loại hung khí đâm, chém nhiều nhát vào đầu, tay, người của Lê Ngọc L3. Hậu quả Lê Ngọc L3 bị thương tích 43%. Hơn nữa, tại đơn kháng cáo bị cáo T cho rằng: tối ngày 14/12/2019 tôi có tham gia và nhờ bạn ghé qua nhà lấy hung khí và đi đến điểm hẹn để đánh nhau.

Trong vụ án này bị cáo T đóng vai trò đồng phạm giúp sức tích cực. Bản

thân bị cáo T có nhân thân xấu, năm 2017 bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” và bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Lần phạm tội này bị cáo chưa được xoá án tích, do đó bị coi là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Công T về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Không oan.

[2.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Công T là nguy hiểm, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ bị hại, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời và ngoài ý thức mong muốn chủ quan của các bị cáo. Bị cáo có một tiền án chưa được xoá án tích, lần phạm tội này bị coi là tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, hành vi, vai trò thực hiện tội phạm, hậu quả gây ra đối với bị hại và đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Từ đó xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Công T không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Với những nội dung đã được nhận định, phân tích tại các mục [1], [2] nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Giết*

người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/4/2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Trần Đ Kiên

Đặng Kim Nhân

Trần Quốc Cường